TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2019/DS-ST
Ngày: 27-11-2019
Về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hoạt

2. Bà Võ Thị Diệu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST-DS, ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 44A/2019/QĐST-DS ngày 11/11/2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần DNA

Địa chỉ: 25 THD, phường PCT, quận HK, thành phố Hà Nội.

* *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Lưu Việt A, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 42 YS, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa (có mặt). Giấy ủy quyền ngày 20/3/2019.

* *Bị đơn*:

1. Ông Phan Tấn V, sinh năm: 1978

2. Bà Lê Thị Thanh B, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã có quan hệ vay vốn tại Ngân hàng TMCP DNA (SeABank) theo Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số T024/C16 ký ngày 28/3/2016 có nội dung chính:

Số tiền vay	595.000.000 đồng;
Mục đích vay	Mua xe ô tô TOYOTA;
Thời hạn vay	84 tháng (từ ngày 29/3/2016 đến ngày 29/3/2023);
Kỳ hạn trả nợ	Trả gốc hàng tháng, trả lãi hàng tháng; lãi tính trên dư nợ thực tế;
Lãi suất vay	Ban đầu: 7,80%/năm, áp dụng cho 12 tháng đầu. Kể từ tháng thứ 13 trở đi lãi suất thay đổi 03 tháng/lần vào đầu mỗi quý.
Lãi suất quá hạn	150 % lãi suất trong hạn;
Số tiền đã giải ngân cho khách hàng	595.000.000 đồng;

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, màu nâu hồng, số khung 9HE6G7508350, số máy 2ZRX568617, sản xuất năm 2016, biển số 79A-109.34 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013652 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/3/2016 cho ông Phan Tấn V.

Tài sản được thế chấp cho nguyên đơn theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô song phương số Ô025/C16 ký ngày 28/3/2016 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô bổ sung số Ô028/C16 ký ngày 06/4/2016 được công chứng tại Văn phòng công chứng Trung Tâm, số công chứng 5064, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 29/3/2016.

Trong quá trình trả nợ theo Hợp đồng tín dụng trung-dài hạn số T024/C16 ký ngày 28/03/2016, ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã vi phạm nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc và thanh toán tiền lãi cho SeABank, ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã quá hạn thanh toán từ ngày 28/9/2018, số ngày quá hạn tính đến nay là 377 ngày.

Kể từ ngày giải ngân đến nay, ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B chỉ trả được cho nguyên đơn số tiến 353.962.475 đồng, trong đó trả gốc 205.320.000 đồng, trả lãi 148.642.475 đồng.

Do bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết tranh chấp như sau: Buộc ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải trả nợ cho SeABank tổng số tiền nợ tính đến ngày 27/11/2019 là: 438.797.939đ (Bốn trăm ba mươi tám triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn

chín trăm ba mươi chín đồng), trong đó nợ gốc: 389.680.000 đồng; Nợ lãi: 49.117.939 đồng (nợ lãi trong hạn: 35.544.062 đồng, lãi phạt gốc quá hạn là 11.579.488 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 1.994.389 đồng).

Buộc bị đơn tại Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số T024/C16 ký ngày 28/3/2016 kể từ ngày 27/11/2019 cho đến khi trả hết toàn bộ nợ.

Trường hợp ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B không thực hiện việc trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên cho nguyên đơn thì đề nghị Tòa án tuyên phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ là: Động sản: Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, màu nâu hồng, số khung 9HE6G7508350, số máy 2ZRX568617, sản xuất năm 2016, biển số 79A-109.34 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013652 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/3/2016 cho ông Phan Tấn V.

Trong trường hợp số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho nguyên đơn thì ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh kết luận:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí và chi phí tố tụng khác: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

- Về quan hệ tranh chấp: Các bên tiến hành ký kết Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số T024/C16 ký ngày 28/3/2016. Do ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã vi phạm nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc và thanh toán tiền lãi nên phát sinh tranh chấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn ký Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số T024/C16 ký ngày 28/3/2016 với nội dung: Số tiền cho vay và đã giải ngân: 595.000.000 đồng; Thời hạn vay 84 tháng (từ ngày 29/3/2016 đến ngày 29/3/2023); Kỳ hạn trả nợ: Trả gốc hàng tháng, trả lãi hàng tháng, lãi tính trên dư nợ thực tế; Lãi suất cho vay: Ban đầu 7,80%/năm, áp dụng cho 12 tháng đầu, kể từ tháng thứ 13 trở đi lãi suất thay đổi 03 tháng/lần vào đầu mỗi quý; Lãi quá hạn: 150 % lãi suất trong hạn.

Các bên thiết lập hợp đồng tín dụng một cách tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đây là hợp đồng hợp pháp các bên phải tôn trọng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng thỏa thuận tại Điều 5 Hợp đồng tín dụng số T024/C16 và theo quy định tại Điều 280 Bộ luật Dân sự 2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã trả được cho nguyên đơn số tiến 353.962.475 đồng, trong đó trả gốc 205.320.000 đồng, trả lãi 148.642.475 đồng.

Tuy thời hạn của hợp đồng chưa kết thúc, nhưng ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã vi phạm nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc và thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, quá hạn thanh toán từ ngày 28/9/2018, số ngày quá hạn tính đến nay là 377 ngày.

Tại khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010 quy định: "Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng" nên Ngân hàng TMCP DNA có quyền thu hồi nợ trước hạn.

Từ đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á. Buộc ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải thanh toán số tiền nợ gốc là: 389.680.000 đồng.

Về tiền lãi:

Do ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B chậm trả tiền nên phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015. Ngân hàng TMCP DNA đã chuyển nợ quá hạn và tính lãi với mức lãi suất, thời gian vi phạm theo đúng các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cũng như các quy định của Ngân hàng Nhà nước tại từng thời điểm, phù hợp với các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015.

Tính đến ngày 27/11/2019, số tiền lãi ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải thanh toán là 49.117.939 đồng, nên cần buộc ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP DNA.

Như vậy, ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP DNA số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 27/11/2019 là 438.797.939đ (Bốn trăm ba mươi tám triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 389.680.000đ (Ba trăm tám mươi

chín triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng); Nợ lãi: 49.117.939đ (Bốn mươi chín triệu một trăm mười bảy nghìn chín trăm ba mươi chín đồng).

Về xử lý tài sản thế chấp:

Để bảo đảm cho khoản vay, ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP DNA tài sản là: Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, màu nâu hồng, số khung 9HE6G7508350, số máy 2ZRX568617, sản xuất năm 2016, biển số 79A-109.34 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013652 do Phòng CSGT-Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/3/2016 cho ông Phan Tấn V theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô song phương số Ô025/C16 ký ngày 28/3/2016 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô bổ sung số Ô028/C16 ký ngày 06/4/2016 được công chứng tại Văn phòng công chứng Trung Tâm.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp và quy định tại các Điều 293, 299, 303, 320, 323 Bộ luật Dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng khác:

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ:***

- Các Điều 26, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 280, 293, 299, 303, 320, 323, 357, 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**** Tuyên xử***:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại cổ phần DNA.

Buộc ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần DNA số tiền 438.797.939đ (Bốn trăm ba mươi tám triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 389.680.000đ (Ba trăm tám mươi chín triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng); Nợ lãi: 49.117.939đ (Bốn mươi chín triệu một trăm mười bảy nghìn chín trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2019), bị đơn còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết trên số tiền vốn vay chưa thanh toán.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần DNA được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là: Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, màu nâu hồng, số khung 9HE6G7508350, số máy 2ZRX568617, sản xuất năm 2016, biển số 79A-109.34 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013652 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/3/2016 cho ông Phan Tấn V để bảo đảm việc thu hồi nợ.

2. Về án phí:

- Ông Phan Tấn V và bà Lê Thị Thanh B phải chịu 21.551.000đ (Hai mươi mốt triệu năm trăm năm mươi mốt nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần DNA số tiền tạm ứng án phí là 10.027.000đ (Mười triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000530 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

4. Quy định chung:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Hoàng